

Ngày Quốc Khánh 2-9 đầu tiên của tôi

Khi tôi còn học tiểu học, ngày 14 tháng 7 hàng năm là một ngày lễ lớn với những cuộc vui trên chợ như thi nhày bao bố, leo cột thoa mỡ bò, v.v... nhếch nhác trước khán đài đầy quan chức, sĩ quan Pháp, Việt cụng ly, nói nói cười cười. Ba tôi nói đó là ngày quốc khánh của Tây. Ông còn giải thích là ngày này năm 1789, người dân Pháp nổi dậy phá ngục Bastille, lật đổ rồi xử chém vua Louis thập lục, hạ uy tín các hàng giáo phẩm vì những bất công, áp bức, bóc lột họ đã cấu kết nhau gây ra hàng thế kỷ. Cuộc cách mạng ấy tốt đẹp biết bao, vậy mà bây giờ chính họ lại gây ra chính những bất công, áp bức, bóc lột giống như thế trên đất nước mình! Tôi bắt đầu ghét Tây, có cảm tình với Việt Minh từ thuở ấy.



Tác giả bài viết- người đeo cà vạt, đứng thứ 3 từ trái sang trong lễ kỷ niệm 30 thành lập Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài TP HCM

Khi quân Pháp thất trận ở Điện Biên Phủ năm 1954, hội nghị Genève nhóm họp, tôi lại ý thức được thêm rằng bên trên «Việt Minh» còn có nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa mà cụ Hồ Chí Minh là Chủ tịch, ông Phạm Văn Đồng là Phó Thủ tướng.

Những năm học trung học ở Sài Gòn, chương trình Sử ký chỉ dạy từ thời Hồng Bàng cho đến các cuộc khởi nghĩa chống thực dân Pháp của Phan Đình Phùng, Hoàng Hoa Thám và phong trào Đông Du của Phan Bội Châu, phong trào Duy Tân của Phan Chu Trinh. Tuyệt nhiên chúng tôi không được học gì cả về phong trào đấu tranh giành độc lập của Đảng Cộng sản Việt Nam từ năm 1930 trở về sau cho nên hiểu biết của tôi lúc bấy giờ về phong trào này rất hạn hẹp. Có chăng là qua những tiếng đồn tốt xung quanh tôi về bộ đội và du kích Việt Minh kiên cường đánh Pháp, về chiến khu Đ và Đồng Tháp Mười; tiếng đồn xấu về bót Catinat chuyên tra khảo dã man, về những ngục tù khủng khiếp mang tên Côn Lôn, Bà Rá, Tà Lài.

Pháp đi, ông Ngô Đình Diệm và những tướng lĩnh kế thừa cũng đi theo con đường tra tấn, đầy ải những người đối lập không khác gì quân Pháp khiến cho việc thương thảo với chính phủ cụ Hồ hoàn toàn bế tắc.

Chỉ đến khi ra nước ngoài du học, qua đọc sách của nhiều học giả cánh tả Pháp, sách chính trị từ trong nước gửi sang, báo Liên Hiệp, Thế Hệ, v.v... của các phong trào sinh viên yêu nước tại Pháp, Canada, v.v... tôi mới lần lần hình thành được một cách tương đối có hệ thống khối kiến thức về lịch sử chống thực dân Pháp của dân tộc Việt Nam.

Tôi đã hiểu rằng tất cả mọi giai tầng

trong xã hội Việt Nam đều có lòng yêu nước, từ các tầng lớp vua quan phong kiến, sĩ phu Nho học, trí thức Tây học; rồi, sau khi cụ Phan Chu Trinh từ trần năm 1926, đến giai cấp nông dân và giai cấp công nhân. Hai giai cấp sau đã liên minh với nhau thành lập Đảng cộng sản Việt Nam năm 1930. Tôi cảm kích những người cộng sản đã hi sinh trong cuộc "Nam kỳ khởi nghĩa" năm 1940 qua bức ảnh đau đớn chụp những người tù chính trị bị quân Pháp xử xâu vớ nhau bằng dây thép xuyên thủng qua các bàn tay, đầy đi Côn đảo. Tôi hiểu rằng quyết định của cụ Hồ thành lập Mặt trận Việt Minh vào năm 1941 bao gồm tất cả những người Việt Nam yêu nước từ người cộng sản đến người phú nông, công chức, binh lính trong quân đội Pháp, trí thức, học sinh, Việt kiều hải ngoại v.v... là vô cùng cần thiết, như ý nghĩa bài học về chiếc đũa và bó đũa. Có Đảng Cộng sản và Mặt trận Việt Minh mới có Cách mạng tháng tám năm 1945 qua đó đồng bào tôi đã từ tay không, giành trọn vẹn chính quyền trên khắp mọi miền đất nước, từ Nam ra Bắc, từ nông thôn đến thành thị.

Rồi ngày 2-9-1945, Bác Hồ đọc Tuyên ngôn Độc lập tại quảng trường Ba Đình. Ngày ấy chính là ngày kết thúc một chuỗi dài những cuộc đấu tranh chống Pháp từ phong trào Cần Vương đến phong trào Việt Minh, ngày mọi người Việt Nam từ nay ngẩng cao đầu làm dân một nước độc lập sau một trăm năm tủi nhục làm nô lệ ngoại bang.

Ngày quốc khánh đầu tiên trong đời tôi được dự là vào năm 1973, sau khi quân đội Mỹ rút hết về Mỹ và Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình tại Việt Nam được ký kết. Cùng với nhiều anh chị em ở Bỉ, chúng tôi vượt biên giới Pháp theo một con

đường làng không trạm gác rồi nhập lại vào quốc lộ hướng đến Paris. Ở đây các bạn quen trong Hội Liên hiệp Việt kiều đã đón sẵn, đưa chúng tôi vào hội trường, giới thiệu chúng tôi với các thành viên hai đoàn đàm phán còn ở lại Pháp, các anh trong Đại sứ quán VNDCCCH, anh Phạm Văn Ba, đại diện Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam tại Pháp và rất nhiều người khác. Bắt tay các anh chị, tôi cảm động vì sự chân tình, lòng trân trọng và yêu quý của các anh chị ấy đối với chúng tôi, những người con của Tổ quốc đã cùng cả đất nước đứng lên tranh đấu ở một góc trời xa, trong ngày hội lớn đón mừng ngày Độc lập đã đến gần kề.

Và rồi kia là giây phút kỳ diệu hàng ngàn người như một đứng dậy nghiêm chào lá cờ đỏ sao vàng tượng trưng cho Tổ quốc phát phới bay, trong tiếng hát quốc ca hùng tráng « Đoàn quân Việt Nam đi, chung lòng cứu nước... ». Những con người ấy là những thương gia, trí thức, công nhân ở Pháp, cuộc đời riêng chẳng sao cả cho dù chiến tranh có khốc liệt đến đâu, vậy mà vẫn đi theo cách mạng giải phóng miền Nam, theo chân bác Hồ một cách hồn nhiên, trong sáng.

Hôm nay, đất nước lại bước vào giai đoạn phải cương quyết đấu tranh bảo vệ từng tấc đất, từng hòn đảo ngoài khơi của Tổ quốc, tôi nhớ tới hình ảnh thiêng liêng ngày quốc khánh năm ấy và vững tin rằng với một dân tộc yêu chuộng Độc lập, Tự do mãnh liệt như dân tộc Việt Nam, một đất nước có đội quân từng được trui rèn trong lửa đỏ như quân đội Việt Nam, không ai có thể khuất phục được.

Bruxelles ngày 11/8/11

Đỗ Phước Bình.